

Số: 355/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 09 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 131/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Phước A, sinh năm 1984;

Thường trú: Bxx TTT, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1992;

Thường trú: Bxx TTT, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Tổ D, E, Xã V, Huyện N, Tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phước A và bà Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 127, quyển số 01/2013 do UBND Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/11/2013).

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Phước A và bà Nguyễn Thị Thanh H xác định có 01 (một) con chung tên Nguyễn Phước K, sinh ngày 30/5/2017. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung chưa thành niên cho bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Phước A và bà Nguyễn Thị Thanh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Phước A tự nguyện chịu toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phước A và bà Nguyễn Thị Thanh H thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 127, quyển số 01/2013 do UBND Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/11/2013 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Ông Nguyễn Phước A và bà Nguyễn Thị Thanh H xác định có 01 (một) con chung tên Nguyễn Phước K, sinh ngày 30/5/2017. Khi ly hôn, ông bà thoả thuận giao con chung chưa thành niên cho bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Phước A tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông A đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0024064 ngày 21/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông A đã nộp đủ lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên, đóng dấu)

Võ Thị Bảo Trân

